



TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ

Ký bởi: TRƯỜNG CHÍNH TRỊ
Giấy in: TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI
Mã số: 531-CV/TCT

*

Số: 531-CV/TCT

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Quảng Ngãi, ngày 13 tháng 10 năm 2026

BẢNG THỐNG KÊ 20 LỚP HỖND TRỰC TUYẾN

Lớp	Số đơn vị	Số học viên	Ghi chú
6	5	80	
7	6	81	
8	7	79	
9	6	76	
10	7	77	
11	6	74	
12	9	79	
13	8	80	
14	7	81	
15	6	80	
16	5	72	
17	8	75	
18	8	80	
19	8	78	
20	16	80	
21	16	80	
22	16	80	
23	16	80	
24	16	80	
25	15	80	
TỔNG	191	1572	

TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG ĐẠI BIỂU CỦA MỖI XÃ/LỚP

LỚP THỨ 6

STT	Xã/phường/đặc khu	Số học viên
1	Phường Cẩm Thành	16
2	Phường Nghĩa Lộ	18
3	Phường Trương Quang Trọng	14
4	Xã An Phú	18
5	Xã Tịnh Khê	14
	Tổng số học viên	80

LỚP THỨ 7

STT	Xã/phường/đặc khu	Số học viên
1	Xã Bình Chương	7
2	Xã Bình Minh	9
3	Xã Bình Sơn	20
4	Xã Nghĩa Hành	12
5	Xã Vạn Tường	17
6	Xã Đông Sơn	16
	Tổng số học viên	81

LỚP THỨ 8

STT	Xã/phường/đặc khu	Số học viên
1	Xã Nghĩa Giang	13
2	Xã Phước Giang	10
3	Xã Thiện Tín	9
4	Xã Trà Giang	9
5	Xã Tư Nghĩa	16
6	Xã Đình Cương	12
7	Xã Đắk Rve	10
	Tổng số học viên	79

LỚP THỨ 9

STT	Xã/phường/đặc khu	Số học viên
1	Phường Sa Huỳnh	12
2	Phường Trà Câu	14
3	Phường Đức Phổ	14
4	Xã Khánh Cường	12
5	Xã Lân Phong	12
6	Xã Nguyễn Nghiêm	12
	Tổng số học viên	76

LỚP THỨ 10

STT	Xã/phường/đặc khu	Số học viên
1	Xã Ba Gia	10
2	Xã Ia Đal	7
3	Xã Long Phụng	14
4	Xã Minh Long	9
5	Xã Mỏ Cày	13
6	Xã Mộ Đức	13
7	Xã Trường Giang	11
	Tổng số học viên	77

LỚP THỨ 11

STT	Xã/phường/đặc khu	Số học viên
1	Xã Sơn Hà	15
2	Xã Sơn Hạ	15
3	Xã Sơn Linh	12
4	Xã Sơn Mai	11
5	Xã Sơn Thủy	10
6	Xã Thọ Phong	11
	Tổng số học viên	74

LỚP THỨ 12

STT	Xã/phường/đặc khu	Số học viên
1	Xã Ba Đình	8
2	Xã Ba Tô	12
3	Xã Ba Vì	12
4	Xã Ba Xa	7
5	Xã Sơn Kỳ	10
6	Xã Sơn Tây	10
7	Xã Sơn Tây Hạ	7
8	Xã Sơn Tây Thượng	8
9	Xã Đặng Thùy Trâm	5
	Tổng số học viên	79

LỚP THỨ 13

STT	Xã/phường/đặc khu	Số học viên
1	Xã Ba Tơ	14
2	Xã Ba Vinh	8
3	Xã Ba Động	9
4	Xã Thanh Bồng	8
5	Xã Trà Bồng	12

6	Xã Tây Trà	10
7	Xã Tây Trà Bồng	9
8	Xã Đông Trà Bồng	10
	Tổng số học viên	80

LỚP THỨ 14

STT	Xã/phường/đặc khu	Số học viên
1	Phường Kon Tum	17
2	Phường Đắk Bla	8
3	Phường Đắk Cấm	10
4	Xã Cà Đam	6
5	Xã Ngọc Bay	13
6	Xã Đắk Ui	11
7	Đặc Khu Lý Sơn	16
	Tổng số học viên	81

LỚP THỨ 15

STT	Xã/phường/đặc khu	Số học viên
1	Xã Ia Chim	14
2	Xã Kon Đào	12
3	Xã Ngọc Réo	12
4	Xã Đắk Mar	15
5	Xã Đắk Pxi	12
6	Xã Đắk Rơ Wa	15
	Tổng số học viên	80

LỚP THỨ 16

STT	Xã/phường/đặc khu	Số học viên
1	Xã Ngọc Tụ	9
2	Xã Đắk Hà	19
3	Xã Đắk Sao	9
4	Xã Đắk Tô	19
5	Xã Đắk Tờ Kan	16
	Tổng số học viên	72

LỚP THỨ 17

STT	Xã/phường/đặc khu	Số học viên
1	Xã Bờ Y	18
2	Xã Dục Nông	12
3	Xã Măng Ri	8
4	Xã Ngọc Linh	7

5	Xã Sa Loong	9
6	Xã Tu Mơ Rông	8
7	Xã Xốp	7
8	Xã Đăk Plô	6
	Tổng số học viên	75

LỚP THỨ 18

STT	Xã/phường/đặc khu	Số học viên
1	Xã Ia Tơi	8
2	Xã Sa Bình	12
3	Xã Sa Thầy	15
4	Xã Ya Ly	10
5	Xã Đăk Kôi	5
6	Xã Đăk Long	6
7	Xã Đăk Môn	11
8	Xã Đăk Pék	13
	Tổng số học viên	80

LỚP THỨ 19

STT	Xã/phường/đặc khu	Số học viên
1	Xã Kon Braih	12
2	Xã Kon Plông	8
3	Xã Mô Rai	7
4	Xã Măng Bút	8
5	Xã Măng Đen	10
6	Xã Rờ Koi	7
7	Xã Sơn Tịnh	13
8	Xã Vệ Giang	13
	Tổng số học viên	78

LỚP THỨ 20

STT	Xã/phường/đặc khu	Số học viên
1	Phường Cẩm Thành	5
2	Phường Nghĩa Lộ	5
3	Phường Trương Quang Trọng	5
4	Xã An Phú	5
5	Xã Bình Chương	5
6	Xã Bình Minh	5
7	Xã Bình Sơn	5
8	Xã Nghĩa Giang	5
9	Xã Nghĩa Hành	5

10	Xã Phước Giang	5
11	Xã Thiện Tín	5
12	Xã Trà Giang	5
13	Xã Tịnh Khê	5
14	Xã Vạn Tường	5
15	Xã Đình Cương	5
16	Xã Đông Sơn	5
	Tổng số học viên	80

LỚP THỨ 21

STT	Xã/phường/đặc khu	Số học viên
1	Phường Sa Huỳnh	5
2	Phường Trà Câu	5
3	Phường Đức Phổ	5
4	Xã Ba Gia	5
5	Xã Khánh Cường	5
6	Xã Long Phụng	5
7	Xã Lân Phong	5
8	Xã Minh Long	5
9	Xã Mỹ Cày	5
10	Xã Mỹ Đức	5
11	Xã Nguyễn Nghiêm	5
12	Xã Sơn Tịnh	5
13	Xã Thọ Phong	5
14	Xã Trường Giang	5
15	Xã Tư Nghĩa	5
16	Xã Vệ Giang	5
	Tổng số học viên	80

LỚP THỨ 22

STT	Xã/phường/đặc khu	Số học viên
1	Xã Ba Đình	5
2	Xã Ba Tô	5
3	Xã Ba Tơ	5
4	Xã Ba Vinh	5
5	Xã Ba Vì	5
6	Xã Ba Xá	5
7	Xã Ba Động	5
8	Xã Sơn Hà	5
9	Xã Sơn Hạ	5
10	Xã Sơn Kỳ	5

11	Xã Sơn Linh	5
12	Xã Sơn Mai	5
13	Xã Sơn Thủy	5
14	Xã Sơn Tây	5
15	Xã Sơn Tây Hạ	5
16	Xã Sơn Tây Thượng	5
	Tổng số học viên	80

LỚP THỨ 23

STT	Xã/phường/đặc khu	Số học viên
1	Phường Kon Tum	5
2	Phường Đắk Bla	5
3	Phường Đắk Cấm	5
4	Xã Cà Đam	5
5	Xã Ia Chim	5
6	Xã Ngọc Bay	5
7	Xã Thanh Bồng	5
8	Xã Trà Bồng	5
9	Xã Tây Trà	5
10	Xã Tây Trà Bồng	5
11	Xã Đông Trà Bồng	5
12	Xã Đắk Mar	5
13	Xã Đắk Pxi	5
14	Xã Đắk Rơ Wa	5
15	Xã Đặng Thùy Trâm	5
16	Đặc Khu Lý Sơn	5
	Tổng số học viên	80

LỚP THỨ 24

STT	Xã/phường/đặc khu	Số học viên
1	Xã Bờ Y	5
2	Xã Dục Nông	5
3	Xã Kon Đào	5
4	Xã Măng Ri	5
5	Xã Ngọc Linh	5
6	Xã Ngọc Réo	5
7	Xã Ngọc Tụ	5
8	Xã Sa Loong	5
9	Xã Tu Mơ Rông	5
10	Xã Xốp	5
11	Xã Đắk Hà	5

12	Xã Đăk Plô	5
13	Xã Đăk Pék	5
14	Xã Đăk Sao	5
15	Xã Đăk Tô	5
16	Xã Đăk Ui	5
	Tổng số học viên	80

LỚP THỨ 25

STT	Xã/phường/đặc khu	Số học viên
1	Xã Ia Toi	5
2	Xã Ia Đal	5
3	Xã Kon Braih	5
4	Xã Kon Plông	6
5	Xã Mô Rai	6
6	Xã Măng Bút	6
7	Xã Măng Đen	5
8	Xã Rờ Koi	6
9	Xã Sa Bình	5
10	Xã Sa Thầy	5
11	Xã Ya Ly	5
12	Xã Đăk Kôi	5
13	Xã Đăk Long	6
14	Xã Đăk Môn	5
15	Xã Đăk Rve	5
	Tổng số học viên	80